

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CL
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2018/HS-ST**

Ngày: 01/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hồng Tâm**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Huỳnh Văn Thanh**.

2. Bà **Lê Thị Vân**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Thùy Trang**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa có:* Bà **Trần Thị Kim Oanh**, Kiểm sát viên.

Ngày **01** tháng **8** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1988 tại Tiền Giang;

Nơi cư trú: ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn G và bà Nguyễn Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 21/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện CL xử phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2013 và thực hiện nghĩa vụ đóng án phí vào ngày 12/4/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2018 đến ngày 03/4/2018, chuyển tạm giam ngày 03/4/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Anh **Đoàn Văn U** (tên gọi khác T), sinh năm 1977. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Lê Văn U** (tên gọi khác UN), sinh năm 1970. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh **Trần Hoàng N**, sinh năm 1969. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Lương Thành S**, sinh năm 1980. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1955. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã MH, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

3. Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1967. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh **Võ Xuân D**, sinh năm 1990. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PB, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh **Lê Chí L**, sinh năm 1971. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

6. Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1971. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện CL, tỉnh Tiền Giang

** Người làm chứng:*

1. Chị **Trương Thị T**, sinh năm 1970. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Đinh Văn T1**, sinh năm 1973. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

3. Chị **Phạm Thị U1**, sinh năm 1970. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh **Phan Văn T2**, sinh năm 1968. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh **Trần Văn T3**, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

6. Anh **Đinh Văn S**, sinh năm 1982. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

7. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1956. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

8. Chị **Nguyễn Thị T4**, sinh năm 1976. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 28/3/2018 tại ấp BT, xã BP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang, Lê Văn T có hành vi dùng dao yếm chém vào tay phải của anh Đoàn Văn U làm rách da mu bàn tay phải kích thước (0,3x3)cm và dùng dao tự chế chém vào lưng anh Lê Văn U gây thương tích rách da ngang thắt lưng kích thước (0,2x17)cm. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày khi lực lượng công an và người dân đến nhà của bị cáo tại ấp PT, xã PN, huyện CL, tỉnh Tiền Giang yêu cầu bị cáo giao nộp hung khí nhưng bị cáo không chấp hành mà còn dùng dao tự chế đâm vào tay phải của anh Trần Hoàng Nhân gây thương tích ngón IV tay phải khoảng 5cm rách da, gân cơ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/2018/TgT ngày 03/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận *“Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Văn U là 08% (Tám phần trăm)”*;

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/2018/TgT ngày 03/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận *“Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đoàn Văn U là 02% (Hai phần trăm)”*;

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/2018/TgT ngày 03/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận *“Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Hoàng Nhân là 06% (Sáu phần trăm)”*.

Vật chứng: 01 con dao yếm bằng kim loại, màu đen, dài 32cm, bản đẹp, mũi bằng, cán bằng nhựa màu xanh; 01 con dao tự chế dài 125cm, cán hình trụ dài 100cm, lưỡi bằng kim loại, bản đẹp, mũi nhọn dài 25cm; 01 áo sơ mi vải ngắn tay, nền màu trắng phía trên có thêu nhiều hoa văn.

Cáo trạng số 21/CT-VKSCL ngày 19/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL truy tố Lê Văn T tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: anh Đoàn Văn U, anh Lê Văn U và

anh Trần Hoàng N không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại về sức khỏe, nên không xem xét. Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao yếm bằng kim loại, màu đen, dài 32cm, bản đẹp, mũi bằng, cán bằng nhựa màu xanh; 01 con dao tự chế dài 125cm, cán hình trụ dài 100cm, lưỡi bằng kim loại, bản đẹp, mũi nhọn dài 25cm; 01 áo sơ mi vải ngắn tay, nền màu trắng phía trên có thêu nhiều hoa văn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Văn T, người bị hại Đoàn Văn U, Lê Văn U, Trần Hoàng N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận: Sáng ngày 28/3/2018, bị cáo hai tay cầm 02 hung khí là dao yếm và dao tự chế xông vào nhà anh Đoàn Văn U (tên thường gọi T) và dùng dao yếm chém anh Đoàn Văn U gây thương tích rồi bỏ đi, bị cáo thấy anh Lê Văn U (tên thường gọi UN) đang đậu xe trên đường và dùng dao tự chế chém vào lưng anh Lê Văn U gây thương tích; khi công an phối hợp người dân đến nhà bị cáo yêu cầu bị cáo giao nộp hung khí thì bị cáo không chấp hành và dùng dao tự chế gây thương tích cho anh Trần Hoàng Nhân.

[3] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn T phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét, do có mâu thuẫn trước đó với anh Đoàn Văn U (tên thường gọi T) và anh Lê Văn U (tên thường gọi UN), nên ngày 28/3/2018 bị cáo Lê Văn T đã có hành vi dùng dao yếm, dao tự chế là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Đoàn Văn U với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, anh Lê Văn U với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, cùng ngày bị cáo tiếp tục có hành vi dùng dao tự chế cũng là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Trần Hoàng N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% cũng đủ yếu tố cấu thành cấu thành cơ bản của tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Từ phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Cáo trạng số 21/CT-VKSCL ngày 19/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CL truy tố Lê Văn T tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm hại đến quyền được tôn trọng, bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lê Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể ngày 21/6/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CL xử phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2013 và thực hiện nghĩa vụ đóng án phí vào ngày 12/4/2017.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đoàn Văn U, Lê Văn U và anh Trần Hoàng N không yêu cầu bị cáo Lê Văn T bồi thường thiệt hại về sức khỏe, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[12] Vật chứng: 01 dao yếm bằng kim loại, màu đen, dài 32cm, bản đẹp, mũi bằng, cán bằng nhựa màu xanh; 01 con dao tự chế dài 125cm, cán hình trụ dài 100cm, lưỡi bằng kim loại, bản đẹp, mũi nhọn dài 25cm; 01 áo sơ mi vải ngắn tay nền màu trắng phía trên có thêu nhiều hoa văn: bà Nguyễn Thị C, anh Võ Xuân D và anh Lê Văn U không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn T 02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 dao yếm bằng kim loại, màu đen, dài 32cm, bản đẹp, mũi bằng, cán bằng nhựa màu xanh; 01 con dao tự chế dài 125cm, cán hình trụ dài 100cm, lưỡi bằng kim loại, bản đẹp, mũi nhọn dài 25cm; 01 áo sơ mi vải ngắn tay nền màu trắng phía trên có thêu nhiều hoa văn.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại Đoàn Văn U, Lê Văn U và anh Trần Hoàng N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án sơ thẩm.

Người có quyền liên nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền liên nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm anh Lương Thành S, anh Nguyễn Văn C, anh Võ Xuân D, anh Lê Chí L và anh Nguyễn Văn P được quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện CL;
- Cơ quan THADS huyện CL;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Hồng Tâm